BỘ Y TẾ **BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TW**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1932 /BVNTTW-VTTBYT	*Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Nội tiết Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá kế hoạch, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu "Mua sắm Hệ thống máy chụp cộng hưởng từ MRI 3.0 TESLA", nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Địa chỉ: Đường Nguyễn Bồ (Ngõ 215 Ngọc Hồi), Yên Sở, Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phạm Thị Phượng, chuyên viên phòng Vật tư thiết bị y tế. Số điện thoại: 0984704354.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng 403 Nhà A, Bệnh viện Nội tiết Trung ương - Đường Nguyễn Bồ (Ngõ 215 Ngọc Hồi), Yên Sở, Hà Nội.

Ngoài bản giấy nhận trực tiếp theo địa chỉ trên, nhà thầu gửi đồng thời qua email: vttbyt.bvnttw@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 10h00' ngày 27/12/2025 đến trước 17h00' ngày 07/01/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 07/01/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa: (Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm);

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Địa chỉ: Đường Nguyễn Bồ (Ngõ 215 Ngọc Hồi), Yên Sở, Hà Nội hoặc số 80 ngõ 82 Yên Lãng, Đống Đa, Hà Nội;

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 150 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;

4. Yêu cầu về hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

- Báo giá (Theo mẫu tại Phụ lục 02 đính kèm.);

- Cataloge, tài liệu kỹ thuật của hãng sản xuất chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật hàng hóa và các tài liệu liên quan (có bản dịch tiếng Việt đối với tài liệu tiếng Anh);

- Giấy tờ chứng nhận chất lượng ISO 13485, ISO 9001 và tiêu chuẩn CE, FDA (theo danh mục hàng hóa yêu cầu);

- Giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương;

- 01 USB chứa nội dung báo giá và các tài liệu kèm theo báo giá.

5. Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

Rất mong nhận được sự hợp tác của các hãng sản xuất, nhà cung cấp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, VTTBYT.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TRUNG ƯƠNG

Phan Hoàng Hiệp

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT HÀNG HÓA

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 1932/BVNTTW ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bệnh viện Nội tiết TW)

I	**YÊU CẦU CHUNG**
	Thiết bị mới 100%
	Sản xuất từ năm 2025 trở về sau
	Xuất xứ máy chính: nhóm G7
	Giấy chứng nhận quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương
	Sản phẩm đạt chứng nhận chất lượng FDA, CE hoặc tương đương
	Có tài liệu thuyết minh kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng, sữa chữa, bảo dưỡng thiết bị bằng tiếng Anh và tiếng Việt
	Nguồn điện: Điện áp 380/420 VAC, tần số 50 Hz
	Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa: ≥ 20°C, Độ ẩm tối đa: ≥ 60%
II	**YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH**
A	**HỆ THỐNG CHÍNH:**
	Khối từ: 01 bộ
	Bộ chênh từ: 01 bộ
	Bộ thu và phát tín hiệu RF: 01 bộ
	Các cuộn thu nhận tín hiệu RF: 01 bộ, bao gồm:
	+ Cuộn thu phát toàn thân: 01 cuộn
	+ Cuộn chụp sọ não: 01 cuộn
	+ Cuộn chụp đầu - cổ: 01 cuộn
	+ Cuộn chụp thân sau/dưới lưng: 01 cuộn
	+ Cuộn chụp thân trước: 01 cuộn
	+ Cuộn thu mềm đa năng: 02 cuộn (tương ứng 2 cỡ)
	+ Cuộn chụp vú: 01 cuộn
	Bàn bệnh nhân: 01 bộ
	Hệ thống tái tạo hình ảnh: 01 hệ thống
	Hệ thống máy tính điều khiển và xử lý hình ảnh: 01 hệ thống
	Lồng chắn sóng RF: 01 bộ
	Trạm làm việc và xử lý hình ảnh hoạt động độc lập: 01 bộ
B	**CHƯƠNG TRÌNH VÀ PHẦN MỀM**
	Phần mềm và ứng dụng chụp cơ bản hoặc tương đương:
	Thần kinh sọ não - cột sống
	Vùng bụng - chậu
	Tim và mạch máu
	Chấn thương chỉnh hình
	Ung bướu

	Nhi khoa
	Phần mềm và ứng dụng chuyên sâu hoặc tương đương:
	Phần mềm định lượng tính chất sụn khớp chuyên sâu: 01 bộ
	Phần mềm chụp cơ xương khớp 3D: 01 bộ
	Phần mềm chụp tưới máu não không thuốc tương phản từ hỗ trợ tầm soát đột quỵ não: 01 bộ
	Phần mềm chụp 3D thành mạch máu: 01 bộ
	Phần mềm chụp khuếch tán nâng cao đa phân đoạn: 01 bộ
	Phần mềm hỗ trợ đánh giá bất thường mạch máu, xuất huyết, lắng đọng vôi trong mô não: 01 bộ
	Phần mềm chụp tưới máu sọ não có tiêm thuốc tương phản từ: 01 bộ
	Phần mềm chụp mạch máu động (hoặc mạch máu 4D): 01 bộ
	Phần mềm chụp động mạch vành: 01 bộ
	Phần mềm chụp bản đồ định lượng tính chất cơ tim: 01 bộ
	Phần mềm dựng hình 3D bó sợi dẫn truyền thần kinh: 01 bộ
	Phần mềm cộng hưởng từ phổ: 01 bộ
	Phần mềm cộng hưởng từ chức năng: 01 bộ
	Phần mềm định lượng mỡ/sắt: 01 bộ
	Phần mềm tái tạo hình ảnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo học sâu giúp đồng thời tăng chất lượng hình ảnh và rút ngắn thời gian chụp: 01 bộ
	Phần mềm theo dõi, hỗ trợ và chẩn đoán hư hỏng từ xa: 01 bộ
C	**CÁC THIẾT BỊ PHỤ TRỢ**
	Hệ thống làm mát cho khối từ: 01 hệ thống
	Hệ thống điều hòa không khí cho phòng chụp: 01 hệ thống
	Bộ thu nhận chỉ số sinh lý của bệnh nhân: 01 bộ
	Bộ theo dõi Helium của khối từ độc lập: 01 bộ
	Hệ thống đàm thoại và đa phương tiện cho bệnh nhân: 01 hệ thống
	Bộ laser định vị bệnh nhân: 01 bộ
	Phantom cân chỉnh máy: 01 bộ
	Bộ phụ kiện cố định bệnh nhân: 01 bộ
	Bộ camera và màn hình quan sát bệnh nhân chuyên dụng: 01 bộ
	Xe đẩy/cáng đẩy bệnh nhân: 01 cái
	Bộ phát hiện kim loại: 01 bộ
	Tủ/giá bảo quản (cuộn chụp, phantom,…): 01 cái
	Bình chữa cháy chuyên dụng: 01 bộ
	Nhiệt ẩm kế: 01 cái
	Máy in phim khô: 01 cái
	Bơm tiêm thuốc đối quang từ: 01 cái
	Bộ lưu điện online đáp ứng công suất toàn hệ thống: 01 bộ

D	**Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và tiếng Việt): 01 bộ**
III	**YÊU CẦU VỀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT**
A	**HỆ THỐNG MÁY CHÍNH**
1	**Khối từ**
	Khối từ do chính hãng máy sản xuất
	Độ lớn từ trường: ≥ 3.0 Tesla
	Đường kính khoang chụp: ≥ 70 cm
	Trường chụp (FOV) tối đa kích thước mỗi trục: ≥ 50 cm
	Độ ổn định từ trường dài hạn theo thời gian: ≤ 0.1 ppm/giờ
	Độ đồng nhất từ trường khối cầu 10 cm: ≤ 0.005 ppm
	Độ đồng nhất từ trường khối cầu 50 cm: ≤ 2.3 ppm
	Kỹ thuật đo độ đồng nhất thể tích trên ≥ 24 mặt phẳng
	Có công nghệ không thoát khí helium
	Khoang máy:
	+ Số bảng điều khiển: ≥ 02 bản điều khiển và màn hình
	+ Màn hình điều khiển: loại cảm ứng chạm, kích thước ≥ 10 inches
2	**Bộ chênh từ**
	Biên độ chênh từ: ≥ 40 mT/m
	Tốc độ xoay tối đa: ≥ 200 T/m/s
3	**Bộ thu và phát tín hiệu RF**
	Số bộ phát và điều khiển biên độ RF độc lập: ≥ 02 bộ
	Công suất phát RF tối đa: ≥ 30 kW
	Số kênh thu tối đa trong 1 trường chụp FOV, bàn không dịch chuyển, mỗi kênh tạo ra 1 phần hình ảnh độc lập: ≥ 80 kênh
	Độ ổn định biên độ phát RF: ≤ 0.1 dB/phút
4	**Bàn bệnh nhân**
	Trọng lượng tối đa của bệnh nhân khi thăm khám: ≥ 250kg
	Chiều dài trường chụp : ≥ 1800 mm
	Chiều dài dịch chuyển bàn tối đa : ≥ 2500 mm
	Chức năng điều khiển bàn: nâng hạ, di chuyển dọc
5	**Các cuộn thu nhận tín hiệu RF**
5,1	***Cuộn thu phát toàn thân:***
	Ứng dụng: chụp toàn thân
	Tích hợp trong khoang máy
5,2	***Cuộn chụp sọ não***
	Ứng dụng: chụp sọ não thường quy
	Cấu trúc: dạng lồng chim hoặc tương đương
5,3	***Cuộn chụp đầu cổ:***
	Ứng dụng thăm khám: đầu, cổ, cột sống, thần kinh, mạch máu não

	Số kênh/phần tử độc lập của cuộn thu: ≥ 20 kênh/phần tử
	Số kênh tối đa trong 1 trường chụp: ≥ 32 kênh
	Độ bao phủ tối đa: ≥ 42 cm
5,4	***Cuộn chụp thân sau/dưới lưng:***
	Số kênh/phần tử độc lập của cuộn thu: ≥ 32 kênh/phần tử
	Độ bao phủ tối đa (chiều dài): ≥ 110 cm
5,5	***Cuộn chụp thân trước:***
	Số kênh/phần tử độc lập của cuộn thu: ≥ 15 kênh/phần tử
	Số kênh tối đa trong 1 trường chụp: ≥ 45 kênh
	Độ phủ của cuộn thu (dài x rộng): ≥ 50 cm x 50 cm
5,6	***Cuộn chụp mềm đa năng***
	Ứng dụng thăm khám: cổ tay, cổ chân, bàn tay, bàn chân và các vùng giải phẫu nhỏ khác
	Kèm bộ định vị cuộn thu
	Tối thiểu 2 loại kích cỡ:
	Loại thứ nhất:
	Kích thước cuộn thu: ≥ 30 x 60 cm
	+ Số kênh/phần tử độc lập của cuộn thu: ≥ 16 kênh/phần tử
	Loại thứ hai:
	Kích thước cuộn thu: ≥ 20 x 40 cm
	+ Số kênh/phần tử độc lập của cuộn thu: ≥ 16 kênh/phần tử
5,7	***Cuộn chụp vú***
	Ứng dụng: chụp vú và có chức năng hỗ trợ sinh thiết vú
	+ Số kênh/phần tử độc lập của cuộn thu: ≥ 08 kênh/phần tử
	+ Có tính năng chụp xóa Silicone
6	**Hệ thống tái tạo hình ảnh**
	Tốc độ xử lý CPU: ≥ 2.0 GHz
	Dung lượng RAM: ≥ 96 GB
	Ổ cứng: SSD, dung lượng khả dụng ≥ 900 GB
	Có bộ vi xử lý đồ họa tương thích
	Tốc độ tái tạo hình ảnh tối đa: ≥ 40000 hình/giây ((với ma trận 256 x 256, FOV tối đa)
7	**Hệ thống máy tính điều khiển và xử lý hình ảnh**
	Tốc độ xử lý CPU: ≥ 3.0 GHz
	Dung lượng RAM: ≥ 32 GB
	Ổ cứng: SSD, dung lượng khả dụng ≥ 900 GB
	Màn hình hiển thị:
	+ Kích thước: ≥ 24 inches
	+ Độ phân giải: ≥ 1920x1200
8	**Trạm làm việc và xử lý hình ảnh hoạt động độc lập:**

	Có khả năng hoạt động độc lập không lệ thuộc vào máy tính điều khiển
	Màn hình hiển thị, kích thước ≥ 19 inches
	Tốc độ xử lý CPU: ≥ 3.5 GHz
	Dung lượng RAM: ≥ 32 GB
	Ổ cứng lưu trữ hình ảnh: SSD, dung lượng khả dụng ≥ 1000 GB
	Có card xử lý hình ảnh
9	**Thông số hình ảnh và thông số chụp**
9,1	***Xung Spin Echo (ma trận 256 x 256):***
	TR tối thiểu: ≤ 5.1 ms
	TE tối thiểu: ≤ 2.3 ms
9,2	***Xung Fast Gradient Echo 2D (ma trận 256 x 256):***
	TR tối thiểu: ≤ 1.1 ms
	TE tối thiểu: ≤ 0.25 ms
9,3	***Xung EPI (Echo Planar Imaging) (ma trận 256 x 256):***
	TR tối thiểu: ≤ 10.0 ms
	TE tối thiểu: ≤ 2.0 ms
	Trị số b-value cao nhất: ≥10,000 s/mm2
	Số hướng khuếch tán tối đa: ≥ 256 hướng
9,4	***Độ phân giải ảnh:***
	Bề dày lát cắt 2D tối thiểu: ≤ 0.2 mm
	Bề dày lát cắt 3D tối thiểu: ≤ 0.1 mm
	Ma trận ảnh tối đa: ≥ 1024
	Độ phân giải trong mặt phẳng cắt: ≤ 12 µm
10	**Lồng chắn sóng RF:**
	Có cửa ra vào và cửa sổ quan sát
	Có tranh trần tạo sự thoải mái cho bệnh nhân
	Bao gồm nội thất cơ bản
B	**TÍNH NĂNG PHẦN MỀM**
1	**Các chức năng xem, xử lý ảnh cơ bản:**
	Thay đổi độ rộng cửa sổ
	Phóng to, di chuyển ảnh, xoay, lật ngược ảnh
	Ghi chú ảnh
	Tính toán vùng quan tâm (ROI): diện tích, thể tích, độ lệch chuẩn/độ lệch trung bình
	Các phép đo: khoảng cách, góc
	Hiển thị đồng thời tối đa ≥ 4 chuỗi ảnh độc lập
	Hiển thị phim cine
	Chức năng xuất ảnh
	Chức năng in phim

	Chức năng xử lý hình ảnh DICOM: đọc, lưu trữ, truy xuất, in dữ liệu
2	**Bộ ứng dụng xử lý 3D cơ bản:**
	Tái tạo thể tích đa hình chiếu MPVR
	Tái tạo mặt cắt đa diện MPR
	Tái tạo cường độ hình chiếu tối đa MIP
	Tái tạo cường độ hình chiếu tối thiểu MinIP
3	**Bộ ứng dụng chụp thần kinh sọ não - cột sống:**
	Tối ưu các chuỗi xung cho khảo sát thần kinh và cột sống
	Thu hình thể tích và tái tạo các mặt phẳng trong 1 lần chụp
	Chức năng xóa đồng thời dịch não tủy và chất trắng
	Chức năng tăng cường tương phản chất xám chất trắng
	Chức năng chống rung và hiệu chỉnh chuyển động
	Phần mềm chụp đánh giá sợi thần kinh nội sọ, ống tai
	Phần mềm chụp và phân tích tưới máu não
4	**Bộ ứng dụng chụp bụng - chậu:**
	Thu hình thể tích và tái tạo các mặt phẳng trong 1 lần chụp
	Tái tạo đồng thời hình mỡ, hình nước, hình cùng pha, hình ngược pha
	Chức năng chống rung và hiệu chỉnh chuyển động
	Chức năng chụp 3D nhanh
	Chức năng chụp xóa nền tự động
	Phần mềm định lượng đánh giá gan nhiễm mỡ, quá tải sắt
5	**Bộ ứng dụng chụp tim và mạch máu:**
	Chụp mạch vành không sử dụng thuốc
	Chụp định lượng dòng chảy mạch máu
	Chụp mạch máu không thuốc và có thuốc
	Chụp mạch chi dưới
	Chức năng tương phản buồng tim và cơ tim
	Chức năng chụp đồng bộ tín hiệu điện tim
	Chức năng tạo hình chuyển động
	Chức năng tự động nối hình và xóa nền
	Chấn thương chỉnh hình
	Thu hình thể tích và tái tạo các mặt phẳng trong 1 lần chụp
	Chụp hỗ trợ đánh giá sụn khớp, sụn chêm, dây chằng
	Chụp 3D đánh giá thần kinh ngoại vi, đám rối thần kinh
6	**Ung thư**
	Thu hình thể tích và tái tạo các mặt phẳng trong 1 lần chụp
	Chức năng chụp tầm soát di căn
7	**Phần mềm tái tạo hình ảnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo học sâu giúp đồng thời tăng chất lượng hình ảnh và rút ngắn thời gian chụp**

	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo: cấp độ học sâu hoặc máy học
	Giúp đồng thời tăng chất lượng hình ảnh, tăng độ chi tiết và rút ngắn thời gian chụp
	Không giới hạn bộ phận thăm khám
	Tương thích tối thiểu các xung chụp phổ biến bao gồm: xung 2D, xung 3D, xung khuếch tán, xung tưới máu, xung chụp mạch máu
C	**THIẾT BỊ PHỤ TRỢ**
1	**Máy in phim khô**
	Máy in khô, có tốc độ in: ≥ 70 phim/giờ
	Độ phân giải: ≥ 500 dpi
	Có màn hình để thao tác cài đặt, điều chỉnh, ra lệnh in ấn theo chuẩn DICOM 3.0
	Có thể in nhiều cỡ phim khác nhau
	Có cài đặt chương trình điều chỉnh độ đậm và tương phản
2	**Bộ lưu điện UPS online cho toàn bộ hệ thống**
	Loại 3 pha, online
	Công suất: ≥ 100 kVA
	Thời gian ổn định nguồn điện khi mất điện lưới: ≤ 10 phút tại 100% tải
	Có cảnh báo khi sử dụng nguồn điện từ UPS bằng đèn, âm thanh
	Có lưu lại lịch sử vận hành, báo lỗi
3	**Máy bơm tiêm chuyên dụng cho MRI**
	Bơm tiêm thuốc tự động, tương thích từ trường: ≥ 2 nòng
	Có thể bơm thuốc tương phản từ và nước
	Có bộ sạc trực tiếp
	Có màn hình điều khiển và theo dõi các thông số cài đặt
	Giới hạn an toàn áp lực có thể cài đặt tối đa: ≥ 180 psi
IV	**YÊU CẦU KHÁC**
	- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành lắp đặt đưa vào sử dụng;
	- Nhà cung cấp chịu trách nhiệm lắp đặt, bàn giao và hướng dẫn sử dụng vận hành thành thạo cho bác sỹ, kỹ thuật viên tại Bệnh viện.
	- Cam kết đào tạo vận hành cho đến khi thành thạo, không giới hạn số lần
	- Có các cam kết: hỗ trợ nâng cấp phần mềm, hỗ trợ kết nối chuyển đổi số miễn phí, cung cấp phụ tùng thay thế trong vòng ít nhất 10 năm sau thời gian bảo hành…

PHỤ LỤC 02

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 1932/BVNTTW ngày 26 tháng 12 năm của Bệnh viện Nội tiết TW)

MẪU BÁO GIÁ[1]

Kính gửi: Bệnh viện Nội tiết Trung ương

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nội tiết Trung ương, chúng tôi .... *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa

Stt	Danh mục hàng hóa [2]	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất[3]	Mã HS[4]	Năm sản xuất[5]	Xuất xứ[6]	Số lượng [7]	Thông số kỹ thuật[8]	Đơn giá[9] đã bao gồm VAT (VND)	Thành tiền[10] (VND)
1									
2									
n	...								

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của danh mục báo giá)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các danh mục hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

……, ngày.... tháng....năm……

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp[11]

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 11.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục hàng hóa" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa (nếu có) tương ứng với chủng loại hàng hóa ghi tại cột "Danh mục hàng hóa".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hàng hóa (nếu có).

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa (nếu có).

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng theo đúng số lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Thông số kỹ thuật chi tiết của hàng hóa

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

(11) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.